

Số: 118/KH-THCSPL

Sam Murn, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 (số: 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc Hội);

- Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

- Căn cứ các Thông tư: số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học; số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương thừa giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

- Căn cứ các Công văn: số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông; số 2540/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông; số 267/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Sam Murn về việc hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông;

- Căn cứ các Công văn: số 2604/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026; số 323/UBND-VHXXH ngày 08/9/2025 của UBND xã Sam Murn về việc triển khai các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT;

- Căn cứ các Công văn: số 2642/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT; số 316/UBND-VHXXH ngày 04/9/2025 của UBND xã Sam Murn về thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

- Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã Sam Murn về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã Sam Murn.

2. Căn cứ tình hình thực tế

2.1. Về đội ngũ

Nhà trường có đủ số lượng biên chế số người làm việc theo quy định; cơ bản đủ cơ cấu giáo viên đối với môn học và hoạt động giáo dục, nhân viên theo quy định hiện hành. Cụ thể:

	TS	Nữ	Đảng viên	Trình độ chuyên môn					Biên chế	Hợp đồng
				ThS	ĐH	CD	TC	CQ ĐT		
1. Ban giám hiệu										
Hiệu trưởng	1	1	1	1					1	
Phó hiệu trưởng	2		2		2					
2. Giáo viên giảng dạy										
Toán	6	3	6		6				6	
Ngữ văn	8	8	7		7				7	
Tiếng Anh	3	2	1		3				3	
Khoa học tự nhiên	5	3	5		5				5	
Lịch sử và Địa lý	4	4	4		4				4	
GDCD	1	1							1	
Âm nhạc	1		1						1	
Mỹ thuật										
Tin học	1	1	1		1				1	
Giáo dục thể chất	1	1	1		2				2	
Công nghệ	1								1	
3. TPT Đội TNTP HCM										
Bán chuyên trách	1	1	1		1				1	
4. Nhân viên	4	3	2		1	1	1		3	1

2.2. Quy mô trường lớp

Có đủ các khối lớp từ lớp 6 đến lớp 9 của cấp học, học sinh đi học đúng độ tuổi. Cụ thể:

TT	Khối	Số lớp	Số HS	Tỷ lệ học sinh/lớp	Số học sinh tuyển mới	Số học sinh nữ	Số học sinh dân tộc	Số học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo	Số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt
1	6	4	159	39,8	159	91	86	15	5
2	7	4	141	35,3		66	85	28	8
3	8	5	185	37,0		93	104	30	9
4	9	4	148	37,0		66	84	22	10
Tổng		17	633	37,2	159	313	358	95	32

2.3. Về Cơ sở vật chất, thiết bị

Có đủ phòng học đảm bảo học 1 ca, có đầy đủ bàn ghế đảm bảo tiêu chuẩn

đảm bảo tối đa 2 học sinh/bàn học, hệ thống điện, đèn chiếu sángm quạt; có các phòng học bộ môn được trang bị thiết bìm đồ dùng dạy học; thư viện, phòng đọc có đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, chỗ ngồi cho giáo viên, học sinh; có các khu sân chơi bãi tập đảm bảo diện tích, có đủ các trang thiết bị tập luyện thể thao; có nhà đa năng, hệ thống tăng âm, loa đài, màn chiếu phục vụ cho tổ chức tập luyện văn hoá, văn nghệ. Cụ thể:

Cơ sở vật chất	Đơn vị (m ² ;m)	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Mượn
Diện tích khuôn viên	8.760					
Phòng BGH	28	2	2			
Phòng học văn hóa	714	17	16	1		
Phòng học môn KHTN	84	2		2		
Phòng học ngoại ngữ	42	1	1			
Phòng Nghệ thuật	42	1		1		
Phòng học tin	42	1	1			
Phòng thiết bị	14	1	1			
Phòng sinh hoạt tổ bộ môn	42	3	3			
Phòng kế toán	14	1	1			
Phòng y tế	14	1	1			
Phòng đoàn, đội	14	1	1			
Văn phòng	60	1	1			
Phòng truyền thống	50	1	1			
Phòng tư vấn tâm lý học đường	14	1	1			
Phòng chờ giáo viên	14	1	1			
Thư viện	42	1	1			
Phòng đọc	42	1	1			
Kho thiết bị	30	1		1		
Phòng Bảo vệ	14	1	1			
Nhà vệ sinh giáo viên	32	1		1		
Nhà vệ sinh học sinh	60	1		1		
Nhà xe học sinh	300	1			1	
Nhà xe giáo viên	60	1			1	
Sân chơi, bãi tập	3.500	2				
Nhà đa năng	140	1		1		
Tường bao	374					
Bàn ghế HS 2 chỗ ngồi		330				
Máy tính Phục vụ học tập		32				
Máy tính phục vụ quản lý		19				
Máy chiếu đa năng		15				
Máy chiếu vật thể		11				
Hệ thống nước sạch		2				

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày khi có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn.

- Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều; dạy học theo thời khóa biểu học tập tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, KẾ HOẠCH, TÀI LIỆU, KINH PHÍ TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

1. Nội dung dạy học

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực

số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

2. Hình thức dạy học

- Tổ chức học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện, khu vui chơi,... *(có danh sách học sinh theo nhóm, câu lạc bộ kèm theo).*

3. Thời lượng và lộ trình thực hiện

3.1. Thời lượng

Tổ chức dạy học 5 ngày/tuần với 10 buổi/tuần (từ buổi sáng thứ hai đến hết buổi chiều thứ 6 hàng tuần).

Thời lượng mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết không quá 45 phút.

3.2. Lộ trình thực hiện

- Số tuần thực hiện trong năm học: 35 tuần

+ Học kỳ 1: 18 tuần thực học *(bắt đầu từ ngày 08/9/2025).*

+ Học kỳ 2: 17 tuần thực học *(bắt đầu từ ngày 19/01/2026).*

4. Cấu trúc tiết dạy trong tuần

Buổi	Sáng	Chiều
Thứ hai	- Tiết dạy: 1 đến 4 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT	- Tiết dạy: 1 đến 3 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT
Thứ ba	- Tiết dạy: 1 đến 4 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT	- Tiết dạy: 1 đến 3 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT
Thứ tư	- Tiết dạy: 1 đến 4 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT	- Tiết dạy: 1 đến 3 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT
Thứ năm	- Tiết dạy: 1 đến 4 - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT	- Tiết dạy: 1 đến 3 - Dạy nội dung buổi 2: Bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật.
Thứ sáu	- Tiết dạy: 1 đến 4 <i>(riêng lớp 9: tiết 1 đến 5)</i> - Dạy nội dung buổi 1: Các môn chương trình GDPT	- Tiết dạy: 1 đến 3 - Dạy nội dung buổi 2: Bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật; Giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, HĐTN-HN, giáo dục kỹ năng sống,...
Thứ bảy	Dạy tăng cường bổ sung vào	

	thời điểm trọng tâm chuẩn bị tham gia các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi	
--	---	--

* **Lưu ý:** Thời điểm trọng tâm chuẩn bị tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi có thể thực hiện dạy tăng cường bổ sung dạy nội dung buổi 2 vào sáng thứ 7 hàng tuần như: Học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh (*dự kiến từ 01/11/2025 đến khi thi*); ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 (*dự kiến từ 14/3/2026 đến khi thi*).

5. Kế hoạch, phân công phụ trách (*có phụ lục gửi kèm theo*)

6. Tài liệu giảng dạy: Lựa chọn, biên soạn nội dung từ sách giáo khoa, sách tham khảo ở từng khối lớp do Bộ GDĐT phát hành; các tài liệu, sách báo và các nguồn thông tin chính thống khác.

7. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm, nguồn kinh phí từ xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân đóng góp, đầu tư nguồn lực cho giáo dục theo quy định của pháp luật; chi cho việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, tăng giờ của giáo viên (*nếu có*).

- Hình thức thu tiền: Các nguồn kinh phí cấp từ ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí xã hội chuyển khoản theo tài khoản: Trường THCS Pom Lót, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên; Ngân hàng: Đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh tỉnh Điện Biên; số tài khoản: 3600833893.

- Việc thực hiện thu chi kinh phí tổ chức dạy 2 buổi/ngày (*nếu có*) bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- BGH xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, quản lý nội dung và chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo không vi phạm các quy định về dạy thêm – học thêm của Bộ GDĐT và Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ thanh toán tiền bồi dưỡng từ những tiết tăng thêm. Lập đầy đủ các loại sổ sách theo dõi (*như: sổ đầu bài, kế hoạch bài dạy*) và ghi chép các khoản thu - chi đúng nguyên tắc tài chính.

- Chỉ đạo GVCN thông báo, tuyên truyền đến phụ huynh học sinh trong cuộc họp phụ huynh đầu năm học để học sinh và phụ huynh hiểu rõ về bản chất, mục đích của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội; tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng tham gia nội dung học buổi 2; tổ chức cho giáo viên họp, xét, tổ chức các lớp học theo nhu cầu, nguyện vọng, phù hợp năng lực của học sinh.

- Tổ chức, chỉ đạo các tổ chuyên môn phân công giáo viên, nhân viên và sử dụng hệ thống cơ sở vật chất hợp lý để thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo đúng tinh thần; đảm bảo các hoạt động chung của nhà trường đúng với mục tiêu giáo dục của cấp học; thống nhất nội dung dạy buổi 2 cho từng môn, từng khối lớp, từng nội dung; xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức hoạt động đối với

từng nội dung; huy động các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và ngoài xã hội cùng tham gia hỗ trợ thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng hệ thống các giải pháp để quản lý chặt chẽ học sinh sau khi kết thúc các tiết học vào buổi sáng và tiết học buổi chiều.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về dạy học 2 buổi/ngày. Định kỳ báo cáo với Phòng VH-XH, Sở GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục và kế hoạch giảng dạy của nhà trường.

- Tiếp tục vận động phụ huynh và học sinh đăng ký học buổi 2, qua đó tạo phòng trào học tập trong nhà trường nói chung, nâng cao dần chất lượng học tập của học sinh.

2. Đối với các tổ trưởng chuyên môn

- Chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu trong việc tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn hiểu rõ về mục đích, yêu cầu, kế hoạch và hồ sơ dạy 2 buổi/ngày; chương trình chính khóa (bắt buộc), chương trình buổi hai (theo nguyện vọng của học sinh, phụ huynh) với kế hoạch dạy học tương ứng...

- Phân công và quản lý giáo viên giảng dạy, tổ chức các hoạt động hợp lý, an toàn, đảm bảo chất lượng.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh.

- Báo cáo với Hiệu trưởng về việc thực hiện kế hoạch, kịp thời phản ánh những khó khăn vướng mắc để bàn giải pháp điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

3. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Tổ chức cho phụ huynh, cho học sinh đăng ký học 2 buổi/ngày.

- Kết hợp cùng giáo viên bồi dưỡng nắm bắt tình hình học tập của học sinh; đôn đốc, nhắc nhở học sinh tham gia hiệu quả việc ôn luyện; tạo điều kiện để học sinh tham gia bồi dưỡng được miễn một số nhiệm vụ khác của lớp (*đặc biệt là thời điểm cuối giai đoạn ôn thi*).

4. Đối với giáo viên phụ trách

- Chấp hành sự phân công của tổ trưởng chuyên môn, Ban giám hiệu. Thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc ngày giờ công lao động của nhà trường.

- Xây dựng phân phối chương trình dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tham mưu và có đóng góp ý kiến kịp thời với các cấp quản lý để nâng cao hiệu quả giáo dục 2 buổi/ngày.

5. Đối với nhân viên

- Kế toán trường chủ động rà soát, lập nhu cầu kinh phí tổ chức dạy học 2

buổi/ngày trong năm để tham mưu UBND xã cấp; kịp thời thực hiện chế độ cho giáo viên đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Y tế nhà trường rà soát, chuẩn bị các điều kiện đề sơ cấp cứu phòng trường hợp học sinh bị ốm, đau, tai nạn thương tích trong quá trình tham gia học 2 buổi/ngày; thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm khi nhà trường tổ chức cho học sinh ăn trưa tại nhà trường theo chủ trương của Chính phủ đối với học sinh thuộc các xã biên giới đất liền.

- Bảo vệ nhà trường thường xuyên túc trực, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; kịp thời phát hiện, báo cáo những biểu hiện mất an ninh, an toàn trường học cho BGH, Công an xã.

Trên đây là kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025-2026 của Trường THCS Pom Lót. Đề nghị Phòng VHXX xã Sam Mứn xem xét, tổng hợp; các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX xã Sam Mứn (B/c);
- Tổ CM, GV, NV (hscv);
- Lưu VT (hscv).

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Bích Nga

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH DẠY HỌC NỘI DUNG 2 BUỔI/NGÀY, NĂM HỌC 2025-2026

1. Học kì 1 (18 tuần x 2 buổi/tuần = 36 buổi)

TT	Ngày, tháng, năm	Tuần thứ	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
1	11/9/2025	1	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
2	12/9/2025	1	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
3	18/9/2025	2	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
4	19/9/2025	2	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
			Giáo dục kiến thức an toàn giao thông; kỹ năng tham gia giao thông an toàn		Phòng học	Công an xã
5	25/9/2025	3	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
6	26/9/2025	3	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	

			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
7	02/10/2025	4	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
8	03/10/2025	4	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
9	09/10/2025	5	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
10	10/10/2025	5	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
11	16/10/2025	6	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
12	17/10/2025	6	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	

13	23/10/2025	7	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
14	24/10/2025	7	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
15	30/10/2025	8	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
16	31/10/2025	8	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
17	06/11/2025	9	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
18	07/11/2025	9	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
			Giáo dục kỹ năng sống (<i>Lòng biết ơn, truyền thống tôn sư trọng đạo, uống nước nhớ nguồn</i>)		Phòng học	
19	13/11/2025	10	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa	

					năng	
20	14/11/2025	10	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
21	20/11/2025	11	Nghỉ 20/11			
22	21/11/2025	11	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
23	27/11/2025	12	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
24	28/11/2025	12	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
25	04/12/2025	13	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
26	05/12/2025	13	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	

27	11/12/2025	14	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
28	12/12/2025	14	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8, 9	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
			Giáo dục hướng nghiệp (<i>định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 9</i>)	GVCN	Phòng học	Trường nghề
29	18/12/2025	15	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
30	19/12/2025	15	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
31	25/12/2025	16	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
32	26/12/2025	16	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
33	02/01/2026	17	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa	

					năng	
34	03/01/2026	17	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
			Giáo dục kỹ năng sống (<i>Quản lý cảm xúc, kiểm soát căng thẳng, áp lực tuổi dậy thì; giáo dục giới tính</i>)		Phòng học	Y tế xã
35	09/01/2026	18	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
36	10/01/2026	18	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	

2. Học kì 2 (17 tuần x 2 buổi/tuần = 34 buổi)

TT	Ngày, tháng, năm	Tuần thứ	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
1	22/01/2026	19	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông	GV bộ môn	Phòng học	
2	23/01/2026	19	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa	

					năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông	GV bộ môn	Phòng học	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
3	29/01/2026	20	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông	GV bộ môn	Phòng học	
4	30/01/2026	20	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
5	05/02/2026	21	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông	GV bộ môn	Phòng học	
6	06/02/2026	21	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: “Tết nhân ái”, “Gói bánh trưng xanh”, “Gian hành 0 đồng”...	BGH, GV	Sân trường	
7	26/02/2026	22	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông	GV bộ môn	Phòng học	

8	27/02/2026	22	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
9	05/3/2026	23	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
10	06/3/2026	23	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
			Giáo dục đạo đức (<i>Lòng biết ơn cha mẹ, thầy cô, bạn bè và những người xung quanh</i>)	GVCN	Phòng học	
11	12/3/2026	24	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
12	13/3/2026	24	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo	GV phụ trách	Phòng bộ môn	

			dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) Giáo dục hướng nghiệp (Định hướng nghề nghiệp cho HS lớp 9)	GVCN	KHTN, công nghệ Sân trường	Trường cấp THPT
13	19/3/2026	25	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
14	20/3/2026	25	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
15	26/3/2026	26	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
16	27/3/2026	26	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
17	02/4/2026	27	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa	

					năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
18	03/4/2026	27	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
19	09/4/2026	28	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8	GVBD	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
20	10/4/2026	28	Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
21	16/4/2026	29	Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
22	17/4/2026	29	Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	

			Giáo dục văn hóa đọc (<i>Ngày hội đọc sách – “Đọc để trưởng thành”</i>)		Sân trường	
23	23/4/2026	30	Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
24	24/4/2026	30	Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
25	30/4/2026	31	Nghỉ 30/4			
26	01/5/2026	31	Nghỉ 1/5			
27	07/5/2026	32	Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
28	08/5/2026	32	Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
			Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật	GVBD	Sân trường, nhà đa năng	
			Câu lạc bộ nghiên cứu khoa, giáo dục STEM; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)	GV phụ trách	Phòng bộ môn KHTN, công nghệ	
29	14/5/2026	33	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	

30	15/5/2026	33	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
31	21/5/2026	34	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
32	22/5/2026	34	Giáo dục kỹ năng sống và định hướng hè (<i>Kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong dịp hè (phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, xâm hại); Kỹ năng quản lý thời gian, học tập và vui chơi hợp lý trong hè; Định hướng cho học sinh tham gia hoạt động Đoàn – Đội, sinh hoạt hè tại địa phương</i>)		Sân trường	
33	28/5/2026	35	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV bộ môn	Phòng học	
34	29/5/2026	35	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	GV phụ trách	Phòng học	

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY NỘI DUNG BUỔI 2/NGÀY, NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác bồi dưỡng HSG

TT	Môn	Họ và tên giáo viên /nhóm giáo viên	Ghi chú
	Khối lớp 9		
1	Toán	Phạm Thị Thuỷ	Các môn gửi kế hoạch bồi dưỡng trên EDOC trước 10/9/2025
2	KHTN (Vật lý)	Vũ Thị Ngọc Thương Cà Ngọc An	
	KHTN (Hoá học)	Vũ Thị Hồng Thanh	
	KHTN (Sinh học)	Cà Thị Thanh Hoà	
3	Ngữ văn	Cà Thị Ngọc	
4	Lịch sử & Địa lý (Lịch sử)	Dương Thị Quỳnh	
	Lịch sử & Địa lý (Địa lý)	Hoàng Thanh Tâm	
5	Tiếng Anh	Tạ Thị Tính	Các môn gửi kế hoạch bồi dưỡng trên EDOC trước 10/9/2025
6	Tin học	Doãn Thị Lựa	
	Khối lớp 8		
1	Toán	Doãn Thị Lựa	
2	KHTN (Vật lý)	Vũ Thị Ngọc Thương Cà Ngọc An	
	KHTN (Hoá học)	Vũ Thị Hồng Thanh	
	KHTN (Sinh học)	Trần Thị Vân	
3	Ngữ văn	Tòng Thị Thanh	
4	Lịch sử & Địa lý (Lịch sử)	Phạm Quỳnh Phương	

	Lịch sử & Địa lý (Địa lý)	Hoàng Thanh Tâm	
5	Tiếng Anh	Đỗ Hải Yến	
6	Tin học	Trần Hào Hiệp Cà Ngọc An	
	Khối lớp 7		
1	Toán	Trịnh Văn Quyết	Các môn gửi kế hoạch bồi dưỡng trên EDOC trước 10/9/2025
2	Ngữ văn	Nguyễn Thị Thu Hương	
3	Tiếng Anh	Nguyễn Duy Quân	
	Khối lớp 6		
1	Toán	Vi Thị Thuỳ Biên	Các môn gửi kế hoạch bồi dưỡng trên EDOC trước 10/9/2025
2	Ngữ văn	Nguyễn Hồng Thành	
3	Tiếng Anh	Tạ Thị Tính	

2. Phân công phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình GDPT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công chuyên môn	Ghi chú
1	Trần Thị Bích Nga	Hiệu trưởng	Công nghệ : 6A 3,4(2t)	
2	Cà Ngọc An	Phó Hiệu trưởng	Lí 9D1,2 (3t) + Tin 8C5(1t)	
3	Trần Anh Tuấn	Phó Hiệu trưởng	Tin 6A1,2(2t) + Tin 7B1,2(2t)	
4	Trịnh Văn Quyết	Tổ trưởng	Toán 7B1,2,3(12t) + Lí 6A1(2t)	
5	Vũ Thị Hồng Thanh	Tổ phó	Hóa 9D1,2,3,4(6) + Hóa 8C3(1,5t) + Hóa 7B1,2,3,4 (4t) + HĐTN,HN 7B3(3t)	
6	Phạm Thị Thủy	Giáo viên	Toán 9D3,4(8t) + Toán 7B4(4t) + HĐTN,HN SHDC và SHL 9D4(2t) + Tin 8C1(1t)	

7	Doãn Thị Lựa	Giáo viên	Toán 8C2,3(8t) + HĐTN,HN CC và SHL8C3(2t) + Tin 9D3(1t) + Toán 9D1(4t)	
8	Đinh Xuân Quyết	Giáo viên	Toán 6A4(4t) + Lí 7B1,2,3,4 (6t) + Lí 8C2,4,5(3t)	
9	Vũ Thị Ngọc Thương	Giáo viên	Toán 8C1,4(8t) + Lí 9D3,4(3t) + Lí 8C3(1t) + HĐTN,HN 8C1(3t)	
10	Trần Hào Hiệp	Giáo viên	Lí 6A2,3,4(6t) + Tin 8C3(1t) + Toán 6A2(4t) + Lí 8C1(1t) + Toán 8C5(4t)	
11	Vi Thị Thùy Biên	Giáo viên	Toán 6A1,3(8t) + HĐTN,HN 6A1(3t) + Toán 9D2(4t)	
12	Cà Thị Thanh Hoà	Giáo viên	Sinh 9D1,2,3,4 (4t) + Sinh 7B1,2,3,4 (6t) + HĐTN,HN 7B4(3t) + GD Địa Phương 9D1; (1t)	
13	Trần Hoài Nam	Giáo viên	Sinh 6A1,3,4 (4,5t) + Sinh 8C1,2(3t) + Tin 8C2,4(2t) + Tin 9D1,2,4(3t); Nghệ thuật (MT) Khối 9 (4t)+ HĐTN Hướng nghiệp Chủ đề 8C3 (1t)	
14	Nguyễn Quốc Văn	Giáo viên	Tin 6A3,4(2t) + Tin 7B3,4(2t) + Hóa 6A1,2,3,4 (4t) + Hóa 8C1,2,4,5(6t)+ Công nghệ 7B1;B2;7B3;7B4 (4t)	
15	Trần Thị Vân	Giáo viên	Sinh 8C3,4 (3t) + Sinh 6A2(1,5t) + HĐTN,HN 6A2(3t)	
16	Cà Thị Ngọc	Tổ trưởng	Ngữ Văn 9D3,4 (8t) + HĐTNHN 9D3(3t)	
17	Ngô Thúy Diệp	Giáo viên	Ngữ Văn 8C4(4t) + Sử 7B1,2,3,4(6t) + GDĐP 6A1;9D4(2t)	
18	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên	Ngữ Văn 7B2,3(8t)+ GDĐP 9D1;2,3,4(4t) + HĐTNHN 7B2(3t)	
19	Nguyễn Hồng Thành	Giáo viên	Ngữ Văn 9D2,6A3(8t) + HĐTNHN 9D2(3t)+ HD TNHNN Chủ đề 9D4(1t) + GDĐP 6A2,3,4(3t)	
20	Tòng Thị Thanh	Giáo viên	Ngữ Văn 8C2,3(8t) + Sử 6A1,2(3t) + HĐTNHN 8C2(3t)	
21	Phạm Quỳnh Phương	Giáo viên	Sử 8C1,2,3,4,5(7,5t) + Sử 9D1,2,(3t) + Sử 6A3 (1,5t) + HĐTNHN 8C4(3t)	
22	Dương Thị Quỳnh	Giáo viên	Ngữ Văn 8C1,5(8t) + Sử 9D3,4(3t)+ HĐTNHN 8C5(3t)	
23	Phạm Thị Hằng	Giáo viên	Ngữ Văn 9D1, 6A1(8t) + GDĐP 7B1,2,3,4 (4t) + HĐTNHN 9D1(3t)	
24	Bạc Thị Thi	Giáo viên	Ngữ Văn 6A2,4(8t) + HĐTNHN 6A4(3t) + GDĐP 8C1,2,3,4(4t)	
25	Trần Thị Thu Nga	Giáo viên	Ngữ Văn 7B1,4(8t) + GDĐP 6A1,2,3,4(4t) + HĐTNHN 7B1(3t)	
26	Hoàng Thanh Tâm	Tổ phó	Địa 9D1,2,3,4(6t); Địa 8C3(1,5t); Địa 6A3,4(3t); HĐTNHN 6A3(3t)	
27	Trần Thị Kim Oanh	Giáo viên	Địa 8C1,2,4,5(6t); Địa 7B1,2,3,4(6t); Địa 6A1,2(3t); Sử 6A4(1,5t); GDĐP	

			9D2;3(2t)	
28	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	GDCD 7B1,2,3,4(4t) + GDCD 8C1,2,3,4,5(5t) + GDDP 8C5(1t)	
29	Nguyễn Huy Thục	Tổ trưởng	Công nghệ Khối 8 (7,5t); Công nghệ Khối 9 (6t); Công nghệ 6A1,2 (2t);	
30	Trần Văn Điền	Tổ phó	Nghệ thuật - Âm nhạc khối 6,7,8,9 (17t); Mĩ thuật 7B1,3 (2t)	
31	Trần Thị Nga	Giáo viên	Nghệ thuật (Mĩ thuật) Khối 8 (5t);	
32	Tạ Thị Tính	Giáo viên	Tiếng Anh Khối 6 (12t); Tiếng anh 9D3,4 (6t)	
33	Đỗ Thị Hải Yến	Giáo viên	Tiếng Anh Khối 8 (15t); Tiếng anh 9D2 (3t)	
34	Nguyễn Duy Quân	Giáo viên	Tiếng Anh Khối 7 (12t); Tiếng anh 9D1 (3t) + Mĩ thuật lớp 6 A1; A2;A3;A4 (4t)	
35	Đoàn Cao Quyền	Giáo viên	GDTC Khối 7 + Khối 9 + 6A4 (18t)	
36	Phạm Thị Ngọc	Giáo viên	GDTC Lớp 6A1;A2;A3 (6T) + Khối 8 (10t)+ Mĩ thuật 7B2; 7B4 (2t)	

3. Câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, giáo dục Stem; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Cà Ngọc An	Phó Hiệu trưởng	Tổng hợp danh sách học sinh đăng ký tham gia, thành lập câu lạc bộ, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện
2	Trần Anh Tuấn	Phó Hiệu trưởng	
3	Trịnh Văn Quyết	Tổ trưởng	
4	Nguyễn Huy Thục	Tổ trưởng	
5	Cà Thị Ngọc	Tổ trưởng	
7	Vũ Thị Hồng Thanh	Tổ phó	
8	Trần Hào Hiệp	Giáo viên	
9	Đinh Văn Quyết	Giáo viên	
10	Phạm Quỳnh Phương	Giáo viên	
11	Vũ Thị Ngọc Thương	Giáo viên	
12	Cà Thị Thanh Hoà	Giáo viên	

4. Câu lạc bộ: thể thao, văn nghệ, mỹ thuật

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Anh Tuấn	Phó Hiệu trưởng	Tổng hợp danh sách học sinh đăng ký tham gia, thành lập câu lạc bộ, xây dựng kế

			hoạch và tổ chức triển khai thực hiện
2	Cà Ngọc An	Phó Hiệu trưởng	
3	Trịnh Văn Quyết	Tổ trưởng	
4	Nguyễn Huy Thục	Tổ trưởng	
5	Cà Thị Ngọc	Tổ trưởng	
6	Đoàn Cao Quyền	Giáo viên	
7	Phạm Thị Ngọc	Giáo viên	
8	Trần Văn Điền	Giáo viên	
9	Trần Thị Nga	Giáo viên	
10	Trần Hoài Nam	Giáo viên	
11	Phạm Quỳnh Phương	Giáo viên	
12	Trần Hào Hiệp	Giáo viên	
13	Đinh Văn Quyết	Giáo viên	
14	Nguyễn Duy Quân	Giáo viên	
15	Trần Thị Thu Nga	Giáo viên	
16	Phạm Thị Thủy	Giáo viên	

** Lưu ý: Tùy điều kiện, tình hình thực tế tại nhà trường kế hoạch có thể điều chỉnh cho phù hợp đảm bảo hoạt động chất lượng, hiệu quả.*

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:35 15/01/2026
bởi Admin Trường (dbn_thcspomlot) – Trường THCS Pom lot

UBND XÃ SAM MŨN
TRƯỜNG THCS POM LÓT

**PHIẾU KHẢO SÁT NHU CẦU CỦA HỌC SINH
ĐĂNG KÝ NỘI DUNG HỌC BUỔI 2, NĂM HỌC 2025-2026**

Kính gửi: Cha mẹ học sinh/Học sinh.

Nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và các nội dung buổi 2 phù hợp với điều kiện nhà trường cũng như nguyện vọng, sở thích của học sinh, nhà trường tiến hành khảo sát nhu cầu của phụ huynh và học sinh. Kính đề nghị quý phụ huynh và học sinh cho ý kiến vào phiếu sau:

1. Thông tin học sinh

Họ và tên:	
Lớp:	 Ngày sinh:
Người điền phiếu:	☐ Học sinh ☐ Cha/mẹ học sinh

2. Nội dung mong muốn trong buổi 2

Có thể chọn nhiều phương án

a) Học tập

- ☐ Ôn tập, phụ đạo các môn học chưa đạt yêu cầu theo Chương trình giáo dục phổ thông.
- ☐ Bồi dưỡng học sinh giỏi.
- ☐ Ôn tập chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

b) Hoạt động giáo dục – trải nghiệm

- ☐ Câu lạc bộ Toán
- ☐ Câu lạc bộ Ngữ văn
- ☐ Câu lạc bộ tiếng Anh
- ☐ Câu lạc bộ Khoa học tự nhiên
- ☐ Câu lạc bộ Tin học – Lập trình
- ☐ Câu lạc bộ STEM/STEAM – Nghiên cứu khoa học
- ☐ Câu lạc bộ Thể thao (Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng rổ, ...)
- ☐ Câu lạc bộ Văn nghệ (Hát, Múa, Nhạc cụ, ...)
- ☐ Câu lạc bộ Mỹ thuật (Vẽ, Nặn tượng, ...)
- ☐ Câu lạc bộ Văn hóa đọc – Thư viện
- ☐ Câu lạc bộ Kỹ năng sống – Giáo dục tài chính – An toàn giao thông
- ☐ Khác (ghi rõ):

3. Ý kiến khác (nếu có)

.....
.....

Xác nhận của phụ huynh

(Ký, ghi rõ họ tên)

Học sinh đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:35 15/01/2026
bởi Admin Trường (dbn_thcspomlot) – Trường THCS Pom lot

BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG BUỔI 2

1. Mức độ tham gia của học sinh

- Tỷ lệ tham gia thường xuyên: số HS đi học đầy đủ buổi 2/ tổng số HS đăng ký $\geq 90\%$.
- Mức độ duy trì: số HS duy trì liên tục trong cả học kỳ /tổng số HS tham gia $\geq 85\%$.
- Mức độ tham gia tự nguyện: kết quả khảo sát sau mỗi học kỳ (tối thiểu 70% HS/PHHS hài lòng và đồng ý tiếp tục tham gia).

2. Kết quả học tập

- Học sinh phụ đạo: $\geq 70\%$ HS yếu – trung bình có tiến bộ (qua bài kiểm tra định kỳ và đánh giá GV bộ môn).
- Học sinh bồi dưỡng: $\geq 60\%$ HS tham gia đạt thành tích ở các kỳ thi (HSG cấp trường, huyện, tỉnh).
- Học sinh ôn thi vào 10: $\geq 80\%$ HS lớp 9 tham gia buổi 2 đạt yêu cầu trong kiểm tra thử/điểm tổng kết.

3. Hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ và trải nghiệm

- Số lượng CLB duy trì hoạt động thường xuyên $\geq 70\%$ CLB đã mở.
- Mỗi CLB có ít nhất 01 sản phẩm/hoạt động được báo cáo hoặc trưng bày (ví dụ: tiết mục văn nghệ, sản phẩm STEM, giải thể thao).
- Ít nhất 50% HS tham gia CLB đánh giá mức độ hài lòng từ “tốt” trở lên.

4. Phản hồi của phụ huynh – học sinh

- Tổ chức khảo sát định kỳ (cuối HKI và HKII), trong đó $\geq 75\%$ phụ huynh, HS hài lòng với chất lượng tổ chức, nội dung, phương pháp.
- Có kênh phản hồi trực tuyến/phiếu góp ý, giải quyết $\geq 80\%$ kiến nghị đúng hạn.

5. Công tác quản lý và tổ chức

- 100% kế hoạch buổi 2 được công khai (trên bảng tin/website).
- GV bộ môn có đầy đủ kế hoạch dạy học và báo cáo tiến độ theo tháng.
- Ban giám hiệu dự giờ/kiểm tra hồ sơ ít nhất 2 lần/học kỳ/giáo viên.
- Kết quả đánh giá được đưa vào thi đua, khen thưởng, xếp loại cuối năm.